

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST

Ngày: 29 – 10 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Thanh Vũ Linh – Cán bộ Huyện Đoàn huyện Châu Thành.

Ông Tạ Dương Thắng – Giáo viên trường Trung học cơ sở Thuận Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Tú Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Quyền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2024/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS, ngày 18/10/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý P1, sinh ngày 24/01/2004, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Xà P, sinh năm 1980 và bà Lý Thị Thanh D, sinh năm 1983; chưa vợ; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam kể từ ngày 05/6/2024 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Lý Đ, sinh năm 1983 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Lâm Tiến K, sinh năm 2009 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Bà Lý Thị H, sinh năm 1969 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông Lý T, sinh năm 1995 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Tiến K:* Bà Trần Thị Pha M, sinh năm 1987 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Tiến K:* Ông Nguyễn Văn Đ1-Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S (Có mặt).

Địa chỉ: Số I H, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:* Ông Trần M, sinh năm 1992 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 14 tháng 01 năm 2024, trong lúc cùng nhậu tại nhà ông Lý T, nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng thì Lý P1 rủ Lâm Tiến K cùng đi trộm bò thì K đồng ý. Sau khi nhậu xong thì K về nhà P1 ngủ, đến khoảng 01 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2024, P1 kêu K thức dậy và hỏi “*mày có đi chém bò với tao không*” thì K đồng ý đi. Sau đó, P1 lấy 02 cây dao, gồm 01 cây dao tự chế có tổng chiều dài là 46,5 cm, phần cán dao bằng gỗ tròn màu nâu có chiều dài 13,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 33cm (cây dao lớn) và 01 cây dao có tổng chiều dài 15,5cm, phần cán dao bằng nhựa màu đỏ có chiều dài 8,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 07cm, có một bề sắc bén, phần rộng nhất lưỡi dao 01cm (cây dao nhỏ), P1 đưa cho K cầm cây dao lớn, P1 cầm cây dao nhỏ, rồi cả hai cùng đi đến chuồng bò của vợ chồng ông Lý Đ và bà Hàng Thị P2 cùng ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Đến nơi, P1 dùng cây dao nhỏ cắt mùng chuồng bò, tháo dây buộc bò và cùng K nắm dây buộc bò dắt 01 con bò đi ra khỏi chuồng, mục đích là tìm nơi vắng để giết bò, xẻ thịt chia nhau nhưng trên đường dắt bò đi, thì bò bị trượt chân xuống mương nước, lúc này P1 dùng cây dao lớn chém vào vùng cổ bò 07 – 08 dao, P1 tiếp tục đưa cây dao lớn cho K, K chém vào đầu bò 02-03 dao, bò gục đầu xuống nước và chết. Khi

bò chết P1 và K kéo bò đi ngược lại bãi đất trống gần đó, P1 dùng cây dao nhỏ cắt lấy 02 đuôi sau của bò, sau đó P1 đưa cho K 01 cái đuôi bò và kêu K đem về đưa cho bà Lý Thị H, nơi cư trú: ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, là bà ngoại của K để chế biến ăn, còn P1 thì lấy 01 cái đuôi bò đem về nhà cất giấu, đối với phần thịt bò còn lại thì P1 xẻ thịt bỏ tại hiện trường.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 15 tháng 01 năm 2024, Lý P1 và ông Lý T cùng đi đến nhà bà Lý Thị H lúc này bà H đang chế biến thịt bò thì Lý T có đi đến lấy 01 phần thịt bò thái lát ăn tái, thấy P1 đến thì bà H có hỏi P1 thịt bò ở đâu có thì P1 nói với bà H “*bạn ở S cho*”, sau đó bà H tiếp tục chế biến thịt bò, một lúc sau thì có lực lượng Công an đến mời làm việc và thu giữ số thịt bò còn lại chưa chế biến.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 01/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, thuộc UBND huyện C, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Tại thời điểm ngày 15/01/2024, 01 con bò, loại bò Pháp, lông màu vàng, cân nặng 130kg, đơn giá 75.000 đồng/kg, thành tiền 9.750.000 đồng (chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS-CT, ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã truy tố bị cáo Lý P1, về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Lý P1 từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế có tổng chiều dài là 46,5 cm, phần cán dao bằng gỗ tròn màu nâu có chiều dài 13,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 33cm và 01 cây dao có tổng chiều dài 15,5cm, phần cán dao bằng nhựa màu đỏ có chiều dài 8,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 07cm có 01 bề sắc bén, phần rộng nhất lưỡi dao 01cm, là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lý P1 về việc bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại Lý Đa số tiền 2.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị hại Lý Đ yêu cầu bị cáo Lý P1 tiếp tục bồi thường số tiền là 2.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan Lâm Tiến K thống nhất với lời đề nghị của Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa bị cáo Lý P1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, thống nhất luận tội của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo, cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý P1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản kết luận định giá về tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những tình tiết trong vụ án cho thấy, bị cáo Lý P1 là người có đầy đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sức khỏe để lao động làm ra của cải, nhưng bị cáo không chịu lao động, mà lại muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã rủ Lâm Tiến K cùng thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Lý Đ là 01 con bò cân nặng 130kg, tổng giá trị tài sản qua định giá là 9.750.000 đồng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Cho

nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật, không oan cho bị cáo. Do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để có thời gian cho bị cáo tập trung cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án: Các vật chứng thu giữ nêu trên là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lý P1 đã bồi thường 5.000.000 đồng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Tiến K đã bồi thường cho bị hại Lý Đa số tiền 7.000.000 đồng. Tổng cộng 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bồi thường thêm 2.000.000 đồng và bị cáo P1 cũng đồng ý bồi thường thêm theo yêu cầu của bị hại là 2.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận.

[7] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Tiến K: Quá trình điều tra chứng minh được K là người cùng với Lý P1 cùng thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Lý Đ là 01 con bò cân nặng 130kg, tổng giá trị tài sản qua định giá là 9.750.000 đồng. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Lâm Tiến K, sinh ngày 16/6/2009 (14 tuổi 07 tháng) nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự, nên không đặt ra xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lâm Tiến K. Tuy nhiên, hành vi của K là vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện C ra quyết định xử phạt hành chính đối với K, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Thị H, L: Quá trình điều tra chứng minh được vào ngày 15/01/2024 bà H và ông T có chế biến phần đùi bò do Lý P1 trộm được để làm thức ăn, nhưng khi chế biến bà H và ông T không biết đây là tài sản do trộm mà có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Lý P1 là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm của phần tiền bồi thường thêm 2.000.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[10] Từ những nhận định trên, xét thấy lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Chấp nhận lời tranh luận đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan K.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý P1, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lý P1 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế có tổng chiều dài là 46,5 cm, phần cán dao bằng gỗ tròn màu nâu có chiều dài 13,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 33cm; 01 cây dao có tổng chiều dài 15,5cm, phần cán dao bằng nhựa màu đỏ có chiều dài 8,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 07cm có 01 bề sắc bén, phần rộng nhất lưỡi dao 01cm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, bị cáo Lý P1 có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho bị hại Lý Đa số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Lý P1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND tỉnh ST;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, BH;
- NCQLNVLQ và đại diện;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Nhà tạm giữ Công an huyện CT;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CT;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trúc